

## Bài 28

# VÙNG TÂY NGUYÊN

Tây Nguyên có vị trí địa lí quan trọng về an ninh quốc phòng, đồng thời có nhiều tiềm năng tự nhiên để phát triển kinh tế. Các dân tộc Tây Nguyên có truyền thống đoàn kết, có bản sắc văn hoá vừa đa dạng vừa có nhiều nét đặc thù.

**Các tỉnh :** Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

**Diện tích :** 54 475 km<sup>2</sup>

**Dân số :** 4,4 triệu người (năm 2002)

## I. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ GIỚI HẠN LÃNH THỔ

Tây Nguyên có mối liên hệ bền chặt với các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ nhờ mạng lưới đường bộ và các mối quan hệ kinh tế – xã hội truyền thống. Phía tây, vùng Tây Nguyên giáp với Hạ Lào và Đông Bắc Cam-pu-chia. Đây là vùng duy nhất của nước ta không giáp biển.

*Quan sát hình 28.1, hãy xác định giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa vị trí địa lí của vùng.*

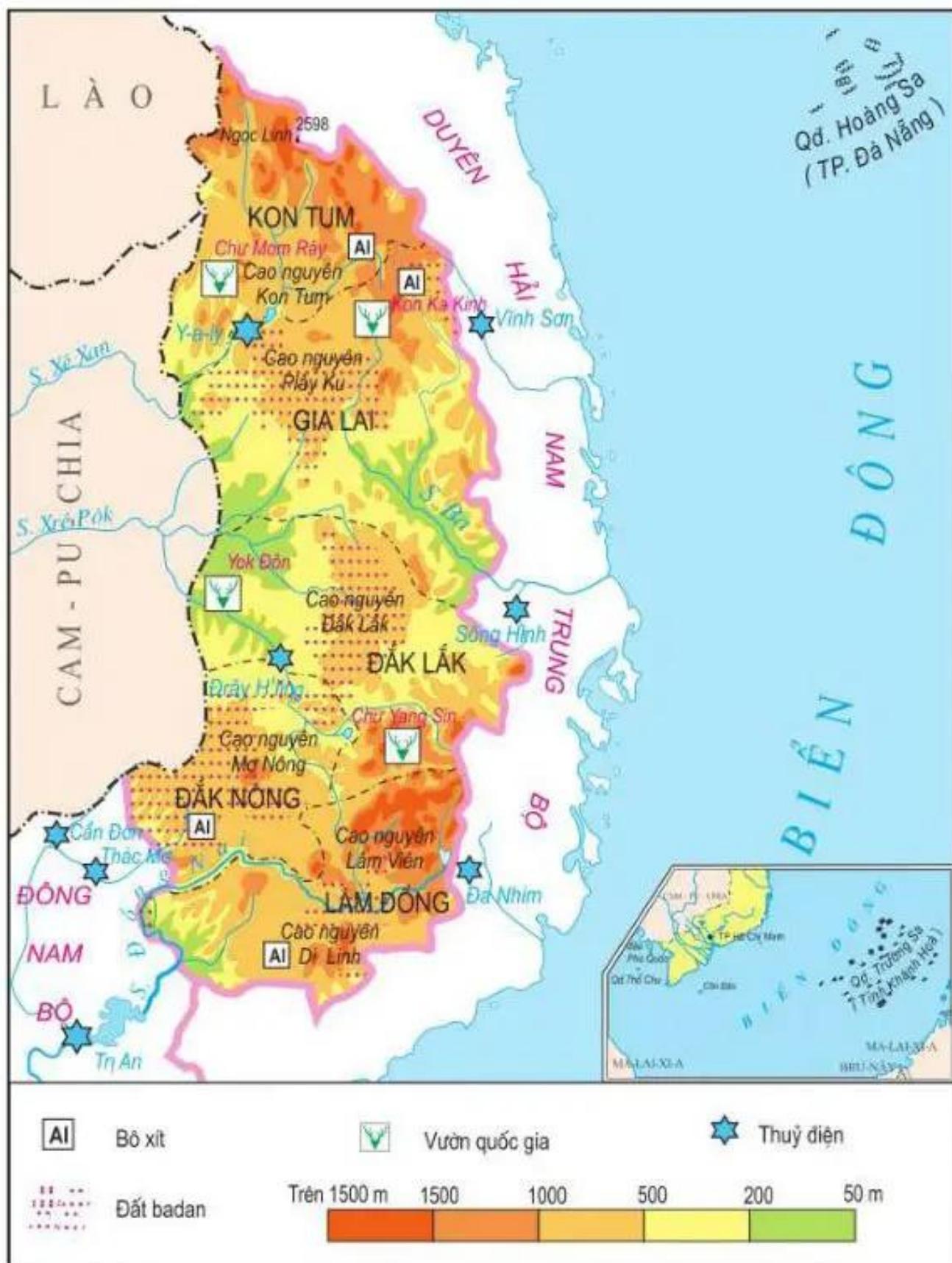
## II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Tây Nguyên có địa hình cao nguyên xếp tầng, là nơi bắt nguồn của nhiều dòng sông chảy về các vùng lãnh thổ lân cận.

*Quan sát hình 28.1, hãy tìm các dòng sông bắt nguồn từ Tây Nguyên chảy về các vùng Đông Nam Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ và về phía Đông Bắc Cam-pu-chia.*

*Nêu ý nghĩa của việc bảo vệ rừng đầu nguồn đối với các dòng sông này.*

Tây Nguyên có nhiều tài nguyên thiên nhiên để phát triển kinh tế .



Hình 28.1. Lược đồ tự nhiên vùng Tây Nguyên

**Bảng 28.1.** Một số tài nguyên thiên nhiên chủ yếu ở Tây Nguyên

Tài nguyên thiên nhiên	Đặc điểm nổi bật
Đất, rừng	Đất badan : 1,36 triệu ha (66% diện tích đất badan cả nước), thích hợp với việc trồng cà phê, cao su, điều, hồ tiêu, bông, chè, dâu tằm. Rừng tự nhiên : gần 3 triệu ha (chiếm 29,2% diện tích rừng tự nhiên cả nước).
Khí hậu, nước	Trên nền nhiệt đới cận xích đạo, khí hậu cao nguyên thích hợp với nhiều loại cây trồng, đặc biệt là cây công nghiệp. Nguồn nước và tiềm năng thủy điện lớn (chiếm khoảng 21% trữ năng thủy điện cả nước).
Khoáng sản	Bô xít có trữ lượng vào loại lớn, hơn 3 tỉ tấn.

- Quan sát hình 28.1, hãy nhận xét sự phân bố các vùng đất badan, các mỏ bô xít.
- Dựa vào bảng 28.1, hãy cho biết Tây Nguyên có thể phát triển những ngành kinh tế gì ?

Khí hậu cao nguyên mát mẻ và phong cảnh thiên nhiên đẹp của thành phố Đà Lạt, hồ Lắk, Biển Hồ, núi Lang Biang huyền thoại, vườn quốc gia Yok Đôn,... đã đem lại cho Tây Nguyên thế mạnh về du lịch sinh thái.



**Hình 28.2.** Hồ Xuân Hương, Đà Lạt

Tuy nhiên, mùa khô ở Tây Nguyên thường kéo dài, dẫn tới nguy cơ thiếu nước và cháy rừng nghiêm trọng. Việc chặt phá rừng quá mức để làm nương rẫy và trồng cà phê, nạn săn bắt động vật hoang dã đang ảnh hưởng xấu đến môi trường và đời sống dân cư.

Việc bảo vệ môi trường tự nhiên, đồng thời khai thác hợp lí tài nguyên, đặc biệt là thảm thực vật rừng có ý nghĩa không chỉ đối với Tây Nguyên mà còn có tầm quan trọng đối với các vùng phía nam đất nước và các nước láng giềng.

### III. ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, XÃ HỘI

Tây Nguyên có hơn 4,4 triệu dân (năm 2002), trong đó đồng bào dân tộc ít người chiếm khoảng 30%, bao gồm các dân tộc : Gia-rai, Ê-đê, Ba-na, Mnông, Cơ-ho,... Dân tộc Kinh phần lớn sinh sống ở các đô thị, ven đường giao thông và các nông, lâm trường. Ngoài ra, còn một số dân tộc mới nhập cư từ các vùng khác tới. Các dân tộc có truyền thống đoàn kết, đấu tranh cách mạng kiên cường, có bản sắc văn hoá phong phú với nhiều nét đặc thù.

Với mật độ dân số khoảng 81 người/km<sup>2</sup> (năm 2002), Tây Nguyên hiện là vùng thưa dân nhất nước ta, nhưng phân bố không đều ; các đô thị, ven trục đường giao thông có mật độ cao hơn.

Trong nhiều chỉ tiêu phát triển dân cư, xã hội, Tây Nguyên vẫn còn là vùng khó khăn của đất nước.

**Bảng 28.2.** Một số tiêu chí phát triển dân cư, xã hội ở Tây Nguyên và cả nước, năm 1999

Tiêu chí	Đơn vị tính	Tây Nguyên	Cả nước
Mật độ dân số	Người/km <sup>2</sup>	75	233
Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số	%	2,1	1,4
Tỉ lệ hộ nghèo	%	21,2	13,3
Thu nhập bình quân đầu người một tháng	Nghìn đồng	344,7	295,0
Tỉ lệ người lớn biết chữ	%	83,0	90,3
Tuổi thọ trung bình	Năm	63,5	70,9
Tỉ lệ dân số thành thị	%	26,8	23,6

*Căn cứ vào bảng 28.2, hãy nhận xét tình hình dân cư, xã hội ở Tây Nguyên.*

Nhờ những thành tựu của công cuộc Đổi mới, điều kiện sống của các dân tộc ở Tây Nguyên được cải thiện đáng kể.

Tăng cường đầu tư, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xoá đói giảm nghèo, cải thiện đời sống của dân cư, đặc biệt là của đồng bào các dân tộc ít người và ổn định chính trị xã hội là mục tiêu hàng đầu trong các dự án phát triển ở Tây Nguyên.

Lợi thế của Tây Nguyên là địa hình cao nguyên xếp tầng, khí hậu mát mẻ, đất badan màu mỡ, rừng chiếm diện tích lớn. Đây là địa bàn cư trú của nhiều dân tộc ít người, đồng thời là vùng thưa dân nhất nước ta. Đời sống dân cư được cải thiện đáng kể. Nhiệm vụ đặt ra là : ngăn chặn nạn phá rừng, bảo vệ đất, rừng và các động vật hoang dã, đẩy mạnh xoá đói giảm nghèo, đầu tư phát triển kinh tế, nâng cao đời sống các dân tộc.

## CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Trong xây dựng kinh tế – xã hội, Tây Nguyên có những điều kiện thuận lợi và khó khăn gì ?
2. Hãy nêu đặc điểm phân bố dân cư của Tây Nguyên.
3. Dựa vào bảng số liệu sau :

**Bảng 28.3.** Độ che phủ rừng của các tỉnh ở Tây Nguyên, năm 2003

Các tỉnh	Kon Tum	Gia Lai	Đắk Lắk	Lâm Đồng
Độ che phủ rừng (%)	64,0	49,2	50,2	63,5

(Đắk Lắk đã được tách thành hai tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông)

Vẽ biểu đồ thanh ngang thể hiện độ che phủ rừng theo các tỉnh và nêu nhận xét.